

Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2024/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị H; sinh năm: 1987

Trú tại: Đường B, tổ 27, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Bị đơn:** Ông Bùi Phí Đ; sinh năm: 1985

Trú tại: Đường B, tổ 27, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58, 110, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị H và ông Bùi Phí Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho bà Đặng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung gồm Bùi Thị Thùy N, sinh ngày 09/01/2007; Bùi Thị Thanh N, sinh ngày 02/4/2008 và Bùi Gia T, sinh ngày 02/9/2012 cho đến khi các con chung đến tuổi trưởng thành. Ông Bùi Phí Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu. Tổng cộng là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/01 tháng/03 cháu; cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày 01/02/2024.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết; nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

2.3. Về nợ chung: Không có

2.4. Về án phí: Bà Đặng Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung; nhưng được trừ vào toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003448 ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đ;
- CC THADS H. Đ;
- UBND xã T (số 175/2005);
- Các đương sự;
- Lưu HS; An văn.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến